

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÀU BÀNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HSST  
Ngày 29-3-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Long Giang.

Ông Nguyễn Minh Tâm.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Kiều Vĩnh Phong, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai (trực tuyến) vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2022/HSST-QĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Viết V, sinh năm 1992 tại Đắc Lắc; nơi cư trú: tổ dân phố Z, thị trấn Y, huyện X, tỉnh Đắc Lắc; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Đoàn Thị H; có vợ là Triệu Mùi S và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 08 tháng 11 năm 2021 cho đến nay; có mặt.

***- Bị hại:*** Bà Nguyễn Thị Ái N, sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp V, xã U, huyện B, tỉnh Bình Dương, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 07 tháng 11 năm 2021, Phạm Viết V uống rượu bia cùng với bạn tại phòng trọ số 15. Sau khi uống rượu bia, khoảng 20 giờ cùng ngày, V đi bộ từ phòng trọ số 15 dọc theo đường T thuộc ấp S, xã U, huyện B,

tỉnh Bình Dương đi về nhà nghỉ U. Khi V đi ngang qua Kiốt của chị Nguyễn Thị Ái N thuộc ấp S, xã U, huyện B, tỉnh Bình Dương, V thấy cửa Kiốt không khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. V mở cửa Kiốt phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max có ốp lưng màu xanh hoa văn VL của chị N đang để trên chiếc chiếu trong Kiốt, V lén lút vào lấy điện thoại của chị N rồi bỏ đi. Khi lấy được điện thoại, V tháo ốp lưng cất vào túi phải, điện thoại cất vào túi bên trái rồi tiếp tục đi về nhà nghỉ Hưng Hòa. Khi chị N phát hiện điện thoại bị mất nên báo Công an xã Hưng Hòa, qua điều tra, Công an phát hiện V có dấu hiệu khả nghi nên mời về trụ sở làm việc. Qua làm việc V khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, 01 ốp lưng màu xanh hoa văn VL.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương yêu cầu định giá tài sản số: 311/YC-ĐTTH yêu cầu Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương định giá: 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max màu đen, 64Gb, số seri: F2LXC1UXKPHC; số Imei: 214747; 01 ốp lưng điện thoại (kiểu máy Iphone XS Max) màu xanh, hoa văn VL, mặt trong màu đen có chữ MY CHOICE.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐĐGTS ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu đen, đã qua sử dụng từ tháng 10/2021 trị giá 10.300.000 đồng (mười triệu ba trăm nghìn đồng); 01 ốp lưng điện thoại, kiểu Iphone XS Max, màu xanh, đã qua sử dụng từ tháng 10/2021 trị giá 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản là 10.340.000 đồng (mười triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) (Bút lục số 39).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì và thống nhất với Kết luận định giá lại tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương nêu trên.

Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xác định không có thiệt hại về tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT -VKSBB ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Viết V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Viết V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

sửa đổi, bổ sung năm 2017. Trên cơ sở đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Viết V mức hình phạt từ 08 (tám) tháng tù đến 10 (mười) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Ngày 18 tháng 11 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho Nguyễn Thị Ái N: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen; 01 (một) ốp lưng màu xanh hoa văn VL.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố; Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra và lời khai của bị hại. Do vậy, đã có đủ cơ sở xác định: khoảng 20 giờ ngày 07 tháng 11 năm 2021, tại Kiốt của chị Nguyễn Thị Ái N thuộc ấp S, xã U, huyện B, tỉnh Bình Dương, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) ốp lưng điện thoại, kiểu Iphone XS Max, màu xanh, đã qua sử dụng tổng trị giá 10.340.000 đồng (mười triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, lười lao động và muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng nên đã cố ý phạm tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại về tài sản; sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Ý kiến của bị hại Nguyễn Thị Ái N: Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản và có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, ý kiến của bị hại là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Ngày 18 tháng 11 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho Nguyễn Thị Ái N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen; 01 ốp lưng màu xanh hoa văn VL là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu nào khác đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Viết V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Phạm Viết V 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2021.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Viết V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tòa tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Minh Thảo**